+TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66 /2024/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 20 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 463/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 7, phố Vặng Cầu, khu Hồng Hải, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Chung cư xi măng Hữu Nghị, khu 3, phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số 7, phố Vặng Cầu, khu Hồng Hải, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Bích N và anh Nguyễn Việt H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 02 con chung là cháu Nguyễn Bá Hoàng, sinh ngày 08/02/2016 và cháu Nguyễn Hoàng Tùng, sinh ngày 07/11/2017. Ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con chung cho anh Hưng trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, chị Ngọc không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Hưng tự nguyện không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

-Về tài sản chung, nợ chung, về công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Bích N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Bích N đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005605 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Nguyễn Bích N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- UBND phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THA TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN



Phùng Thị Thu Hường